

Số : 147/TB-CDGD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2016

**Về dự kiến xếp loại hoạt động
CĐCS năm học 2015-2016**

THÔNG BÁO

**Kính gửi : CĐCS các trường Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên,
Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng và các đơn vị trực thuộc**

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành CDGD.TP ngày 10/06/2016 về xếp loại CĐCS năm học 2015-2016 ; Ban Thường vụ xin gửi đến các CĐCS bảng dự kiến xếp loại hoạt động công đoàn năm học 2015-2016. Đề nghị đơn vị nào có ý kiến phản ánh về xếp loại, xin **gửi công văn phản hồi** về Văn phòng Công đoàn Ngành **trước ngày 30/6/2016**.

DANH SÁCH DỰ KIẾN XẾP LOẠI THI ĐUA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM HỌC 2015 – 2016

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CDGDTP		
	KHOÍ CÔNG LẬP				
1	THPT Trung Vương	97,50	94,50	Vững mạnh	
2	THPT Tenloman	97,00	94,00	Vững mạnh	
3	THPT Bùi Thị Xuân	98,00	96,50	Vững mạnh	
4	THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa	96,50	93,75	Vững mạnh	
5	THPT Lương Thế Vinh	99,00	96,00	Vững mạnh	
6	THPT Thủ Thiêm	97,50	94,75	Vững mạnh	
7	THPT Giồng Ông Tố	98,00	96,25	Vững mạnh	
8	THPT Lê Quý Đôn	98,50	95,75	Vững mạnh	
9	THPT Marie Curie	98,50	98,25	Vững mạnh	
10	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	95,00	92,00	Vững mạnh	
11	THPT Nguyễn Thị Diệu	92,00	87,75	Vững mạnh	
12	THPT Nguyễn Trãi	98,50	95,00	Vững mạnh	
13	THPT Nguyễn Hữu Thọ	96,50	91,75	Vững mạnh	
14	THPT Chuyên Lê Hồng Phong	99,00	97,75	Vững mạnh	
15	THPT Trần Khai Nguyên	99,00	97,25	Vững mạnh	
16	THPT Hùng Vương	99,00	97,25	Vững mạnh	
17	THPT Trần Hữu Trang	96,50	93,00	Vững mạnh	
18	THPT Mạc Đĩnh Chi	98,00	95,75	Vững mạnh	

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CĐGDTP		
19	THPT Bình Phú	99,00	98,00	Vững mạnh	
20	THPT Nguyễn Tất Thành	92,00	89,25	Vững mạnh	
21	THPT Lê Thánh Tôn	96,00	92,50	Vững mạnh	
22	THPT Ngô Quyền	97,00	93,50	Vững mạnh	
23	THPT Tân Phong	95,00	92,50	Vững mạnh	
24	THPT Nam Saigon	96,00	90,50	Vững mạnh	
25	THPT Lương Văn Can	95,00	91,25	Vững mạnh	
26	THPT Ngô Gia Tự	91,00	88,00	Vững mạnh	
27	THPT Tạ Quang Bửu	97,50	93,25	Vững mạnh	
28	THPT CNK TDTT Nguyễn Thị Định	98,00	95,75	Vững mạnh	
29	THPT Nguyễn Văn Linh	95,00	94,50	Vững mạnh	
30	THPT Võ Văn Kiệt	90,00	85,50	Vững mạnh	
31	THPT Nguyễn Huệ	96,50	96,00	Vững mạnh	
32	THPT Phước Long	85,00	80,50	Khá	
33	THPT Long Trường	85,00	83,00	Khá	
34	THPT Nguyễn Văn Tăng	95,50	95,00	Vững mạnh	
35	THPT Nguyễn Du	92,00	88,75	Vững mạnh	
36	THPT Nguyễn An Ninh	98,00	94,75	Vững mạnh	
37	THPT Nguyễn Khuyến	99,00	97,00	Vững mạnh	
38	THPT Sương Nguyệt Anh	98,00	96,75	Vững mạnh	
39	THCS-THPT Diên Hồng	89,50	83,75	Khá	
40	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	99,00	96,00	Vững mạnh	
41	THPT Nguyễn Hiền	100,00	98,50	Vững mạnh	
42	THPT Trần Quang Khải	88,00	84,75	Khá	
43	THPT Thạnh Lộc	99,00	94,50	Vững mạnh	
44	THPT Võ Trường Toản	95,50	93,75	Vững mạnh	
45	THPT Trường Chinh	97,00	93,75	Vững mạnh	
46	THPT Võ Thị Sáu	98,50	95,50	Vững mạnh	
47	THPT Hoàng Hoa Thám	98,00	96,75	Vững mạnh	
48	THPT Gia Định	98,00	97,00	Vững mạnh	
49	THPT Thanh Đa	93,00	90,75	Vững mạnh	
50	THPT Phan Đăng Lưu	93,00	91,00	Vững mạnh	
51	THPT Trần Văn Giàu	95,50	93,25	Vững mạnh	
52	THPT Phú Nhuận	99,50	96,00	Vững mạnh	
53	THPT Hàn Thuyên	98,50	95,50	Vững mạnh	
54	THPT Quốc tế Việt Úc	96,50	90,50	Vững mạnh	
55	THPT Gò Vấp	79,50	76,75	Khá	
56	THPT Nguyễn Trung Trực	98,00	93,75	Vững mạnh	

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CĐGDTP		
57	THPT Nguyễn Công Trứ	97,00	95,75	Vững mạnh	
58	THPT Trần Hưng Đạo	98,00	97,25	Vững mạnh	
59	THPT Nguyễn Thái Bình	99,25	96,75	Vững mạnh	
60	THPT Nguyễn Thượng Hiền	98,00	97,75	Vững mạnh	
61	THPT Nguyễn Chí Thanh	96,00	91,75	Vững mạnh	
62	THPT Trần Phú	99,00	95,75	Vững mạnh	
63	THPT Tân Bình	97,00	93,25	Vững mạnh	
64	THPT Tây Thạnh	98,00	95,25	Vững mạnh	
65	THPT Thủ Đức	98,00	96,75	Vững mạnh	
66	THPT Tam Phú	96,00	94,00	Vững mạnh	
67	THPT Nguyễn Hữu Huân	97,50	94,25	Vững mạnh	
68	THPT Hiệp Bình	97,00	94,25	Vững mạnh	
69	THPT Đào Sơn Tây	97,50	95,25	Vững mạnh	
70	THPT Nguyễn Hữu Cầu	97,00	94,00	Vững mạnh	
71	THPT Lý Thường Kiệt	95,75	91,00	Vững mạnh	
72	THPT Bà Điểm	92,00	88,00	Vững mạnh	
73	THPT Nguyễn Hữu Tiến	98,50	92,25	Vững mạnh	
74	THPT Nguyễn Văn Cừ	95,00	93,50	Vững mạnh	
75	THPT Phạm Văn Sáng	97,00	95,50	Vững mạnh	
76	THPT Củ Chi	98,00	94,25	Vững mạnh	
77	THPT Trung Phú	98,00	94,75	Vững mạnh	
78	THPT An Nhơn Tây	95,00	91,25	Vững mạnh	
79	THPT Quang Trung	98,00	94,25	Vững mạnh	
80	THPT Trung Lập	96,50	96,00	Vững mạnh	
81	THPT Tân Thông Hội	95,00	92,50	Không XL	Không Đăng ký
82	THPT Phú Hòa	97,00	93,75	Vững mạnh	
83	THPT Thiếu Sinh Quân	99,00	96,00	Vững mạnh	
84	THPT Bình Chánh	98,00	97,00	Vững mạnh	
85	THPT Lê Minh Xuân	99,00	98,75	Vững mạnh	
86	THPT Đa Phước	96,00	94,75	Vững mạnh	
87	THPT Tân Túc	99,00	97,25	Vững mạnh	
88	THPT Vĩnh Lộc B	96,00	92,50	Vững mạnh	
89	THPT An Lạc	96,00	93,50	Vững mạnh	
90	THPT Vĩnh Lộc	96,00	92,00	Vững mạnh	
91	THPT Nguyễn Hữu Cánh	96,00	93,75	Vững mạnh	
92	THPT Bình Tân	98,00	96,00	Vững mạnh	
93	THPT Bình Hưng Hòa	97,00	94,75	Vững mạnh	
94	THPT Long Thới	97,00	93,00	Vững mạnh	

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CĐGDTP		
95	THPT Phước Kiển	97,00	95,50	Vững mạnh	
96	THPT Dương Văn Dương	93,00	88,25	Vững mạnh	
97	THPT Cần Thạnh	95,00	93,25	Vững mạnh	
98	THPT Bình Khánh	97,00	96,00	Vững mạnh	
99	THPT An Nghĩa	97,00	96,25	Vững mạnh	
100	Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn	91,50	90,00	Vững mạnh	
101	Trung tâm GDTX Chu Văn An	89,00	86,75	Vững mạnh	
102	Trung tâm GDTX Tiếng Hoa	99,00	97,75	Vững mạnh	
103	Trung tâm GDTX Quận 01	99,00	95,25	Vững mạnh	
104	Trung tâm GDTX Quận 02	95,00	90,50	Vững mạnh	
105	Trung tâm GDTX Quận 03	96,50	95,50	Vững mạnh	
106	Trung tâm GDTX Quận 04	98,50	96,00	Vững mạnh	
107	Trung tâm GDTX Quận 05	89,00	83,75	Vững mạnh	
108	Trung tâm GDTX Quận 06	97,00	93,50	Vững mạnh	
109	Trung tâm GDTX Quận 07	95,00	92,25	Vững mạnh	
110	Trung tâm GDTX Quận 08	95,00	91,00	Không XL	Không Đăng ký
111	Trung tâm GDTX Quận 09	92,00	87,50	Vững mạnh	
112	Trung tâm GDTX Quận 10	95,00	93,00	Vững mạnh	
113	Trung tâm GDTX Quận 11	89,00	86,50	Vững mạnh	
114	Trung tâm GDTX Quận 12	97,50	95,00	Vững mạnh	
115	Trung tâm GDTX Quận Bình Thạnh	86,00	82,50	Không XL	Không Đăng ký
116	Trung tâm GDTX Quận Gò Vấp	97,50	95,00	Vững mạnh	
117	Trung tâm GDTX Quận Phú Nhuận	98,00	96,00	Vững mạnh	
118	Trung tâm GDTX Quận Tân Bình	93,00	90,00	Vững mạnh	
119	Trung tâm GDTX Quận Tân Phú	95,00	95,00	Vững mạnh	
120	Trung tâm GDTX Quận Thủ Đức	97,00	95,75	Vững mạnh	
121	Trung tâm GDTX Quận Bình Tân	91,00	87,75	Vững mạnh	
122	Trung tâm GDTX Huyện Bình Chánh	98,50	94,25	Vững mạnh	
123	Trung tâm GDTX Huyện Hóc Môn	97,50	96,50	Vững mạnh	
124	Trung tâm GDTX Huyện Củ Chi	90,00	85,75	Vững mạnh	
125	Trung tâm GDTX Huyện Nhà Bè	95,00	90,00	Vững mạnh	
126	Trung tâm GDTX Huyện Cần Giờ	90,50	87,00	Vững mạnh	
127	Mầm non Thành phố	98,00	96,25	Vững mạnh	
128	Mầm non 19/5	98,50	95,75	Vững mạnh	
129	Mầm non Nam Sài Gòn	98,50	95,25	Vững mạnh	
130	PTĐB Nguyễn Đình Chiểu	98,00	97,00	Vững mạnh	
131	Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	97,50	94,50	Vững mạnh	
132	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục	95,50	90,75	Không XL	Không Đăng ký

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CĐGDTP		
	hoà nhập cho người khuyết tật				
133	Tr tâm KTTH-HN Lê Thị Hồng Gấm	89,00	88,75	Vững mạnh	
134	Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức	97,50	95,00	Vững mạnh	
135	Cao đẳng Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	97,00	94,00	Vững mạnh	
136	Cao đẳng KT-KT Tp. Hồ Chí Minh	98,00	96,00	Vững mạnh	
137	Trung cấp KT-KT Nguyễn Hữu Cánh	99,00	95,25	Vững mạnh	
138	Trung cấp KT-NV Nam Saigon	93,00	91,75	Vững mạnh	
139	Trung cấp KT-KT Quận 12	97,00	93,25	Vững mạnh	
140	Trung cấp KT-KT Huyện Hóc Môn	97,00	95,00	Vững mạnh	
141	Cơ quan Sở GD & ĐT Tp. HCM	98,50	97,00	Vững mạnh	
142	Báo Giáo dục TP.HCM	95,00	92,00	Vững mạnh	
	KHỎI NGOÀI CÔNG LẬP				
143	TH-THCS-THPT Úc Châu	92,00	88,00	Vững mạnh	
144	Trường Quốc tế TAS (Mỹ Việt cũ)			Không XL	Không Đăng ký
145	Trường Quốc tế dạy bằng tiếng Anh			Không XL	Không Đăng ký
146	THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm	89,50	84,50	Khá	
147	THCS-THPT An Đông	88,00	85,50	Vững mạnh	
148	THPT DL Thăng Long	89,00	83,75	Khá	
149	THCS-THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	91,00	88,25	Vững mạnh	
150	THCS-THPT Phan Bội Châu	86,00	85,00	Vững mạnh	
151	THPT Quốc Trí			Yếu	
152	THCS-THPT Đào Duy Anh			Không XL	Không Đăng ký
153	THPT Phú Lâm	95,00	91,50	Vững mạnh	
154	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	90,00	85,25	Vững mạnh	
155	THCS-THPT Sao Việt	85,00	78,75	Không XL	Không Đăng ký
156	THCS-THPT Đức Trí	94,00	93,25	Vững mạnh	
157	TH-THCS-THPT Ngô Thời Nhiệm	96,00	92,25	Vững mạnh	
158	THCS-THPT Hoa Sen			Yếu	
159	TH-THCS-THPT Quốc tế Á Châu	98,50	93,00	Vững mạnh	
160	TH-THCS-THPT Vạn Hạnh	90,00	86,50	Vững mạnh	
161	THCS-THPT Duy Tân			Yếu	
162	TH-THCS-THPT Việt Úc	98,00	91,75	Vững mạnh	
163	TH-THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	88,00	85,25	Vững mạnh	
164	THCS-THPT Quốc tế APU			Yếu	
165	THPT Trần Nhân Tông			Không XL	Không Đăng ký
166	THPT Trần Quốc Tuấn			Không XL	Không Đăng ký
167	THCS-THPT Lạc Hồng			Không XL	Không Đăng ký
168	THCS-THPT Hoa Lư			Yếu	
169	THCS-THPT Bắc Sơn	93,00	87,00	Vững mạnh	

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CĐGDTP		
170	THPT Việt Âu			Không XL	Không Đăng ký
171	THCS-THPT Đông Du			Không XL	Không Đăng ký
172	THCS-THPT Bạch Đằng (P H Ích cũ)			Không XL	Không Đăng ký
173	THPT Đông Đô	96,00	91,00	Không XL	Không Đăng ký
174	THPT Hưng Đạo			Không XL	Không Đăng ký
175	THCS-THPT Đăng Khoa			Không XL	Không Đăng ký
176	TH-THCS-THPT Quốc Tế			Yếu	
177	THCS-THPT Hồng Hà			Không XL	Không Đăng ký
178	THCS-THPT Việt Mỹ			Yếu	
179	THCS-THPT Việt Anh			Không XL	Không Đăng ký
180	THCS-THPT Phạm Ngũ Lão			Yếu	
181	THPT Lý Thái Tổ			Không XL	Không Đăng ký
182	THPT Đào Duy Từ			Yếu	
183	TH-THCS-THPT Đại Việt			Yếu	
184	THCS-THPT Âu Lạc			Yếu	
185	TH-THCS-THPT Nguyễn Tri Phương			Không XL	Không Đăng ký
186	THPT Đông Dương			Không XL	Không Đăng ký
187	THPT Lam Sơn			Không XL	Không Đăng ký
188	THCS-THPT Việt Thanh			Không XL	Không Đăng ký
189	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	99,50	94,50	Vững mạnh	
190	TH-THCS-THPT Thanh Bình			Yếu	
191	THCS-THPT Thái Bình	91,00	86,25	Vững mạnh	
192	THCS-THPT Bắc Ái			Không XL	Không Đăng ký
193	THCS-THPT Hoàng Diệu			Không XL	Không Đăng ký
194	TH-THCS-THPT Thái Bình Dương			Không XL	Không Đăng ký
195	THPT Thủ Khoa Huân			Không XL	Không Đăng ký
196	THPT Hai Bà Trưng			Không XL	Không Đăng ký
197	THCS-THPT Nhân Văn	89,00	83,00	Khá	
198	THCS-THPT Khai Minh	86,00	78,75	Khá	
199	THPT Vĩnh Viễn			Không XL	Không Đăng ký
200	THCS-THPT Hồng Đức	97,00	90,00	Vững mạnh	
201	THCS-THPT Trí Đức			Yếu	
202	THCS-THPT Tân Phú			Yếu	
203	THPT Minh Đức	85,00	79,00	Không XL	Không Đăng ký
204	TH-THCS-THPT Quốc Văn Sài Gòn			Yếu	
205	THPT Thành Nhân			Yếu	
206	THPT Huỳnh Thúc Kháng			Không XL	Không Đăng ký
207	THPT Trần Cao Vân			Không XL	Không Đăng ký
208	THPT An Dương Vương			Không XL	Không Đăng ký
209	THCS-THPT Đình Tiên Hoàng	91,00	85,50	Vững mạnh	

SỐ tt	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG ĐIỂM		DỰ KIẾN XẾP LOẠI	GHI CHÚ
		CĐCS TỰ CHẤM	ĐIỂM của BCH CĐGDTP		
210	THPT Nhân Việt	93,00	87,25	Vững mạnh	
211	THPT Nam Việt	88,00	81,25	Khá	
212	TH-THCS-THPT Hoà Bình	90,00	84,50	Khá	
213	THPT Bách Việt			Không XL	Không Đăng ký
214	THCS-THPT Phan Châu Trinh	94,00	89,00	Vững mạnh	
215	THCS-THPT Ngôi Sao	91,00	88,00	Vững mạnh	
216	TH-THCS-THPT Chu Văn An	89,00	84,25	Khá	
217	THPT DL Bắc Mỹ			Yếu	
218	Cty TNHH MTV GD Đàm Lê Đức			Không XL	Không Đăng ký
219	Tr Cấp Đông Dương			Không XL	Không Đăng ký
220	TrC TT Kinh tế du lịch Tp. HCM			Không XL	Không Đăng ký
221	Tr Cấp Bến Thành	93,00	88,50	Vững mạnh	
222	Tr Cấp CNTT Sài Gòn			Không XL	Không Đăng ký
223	CTCP ĐTr PTr GD Khôi Nguyên	84,00	79,50	Không XL	Không Đăng ký
224	Tr Cấp Vạn Tường	78,00	71,50	Khá	
225	Tr Cấp Hồng Hà			Không XL	Không Đăng ký
226	Tr Cấp Ánh Sáng	94,00	88,50	Vững mạnh	
227	TrC Tổng hợp Đông Nam Á			Yếu	
228	Tr Cấp Việt Khoa	74,00	62,25	Không XL	Không Đăng ký
229	Tr Cấp Tin học Kinh tế Saigon			Không XL	Không Đăng ký
230	Tr Cấp Mai Linh	76,00	67,50	Trung bình	
231	Tr Cấp Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh			Không XL	Không Đăng ký
232	Tr Cấp KT-KT Sài Gòn			Yếu	
233	Cao đẳng Y Dược Hồng Đức	97,00	88,25	Vững mạnh	
234	Tr Cấp Tài chính-KT-TH Sài Gòn			Yếu	
235	Tr Cấp KT-KT Tây Nam Á	93,00	84,50	Khá	
236	Tr Cấp Phương Nam			Yếu	
237	Tr Cấp Y Dược Vạn Hạnh	82,00		Không XL	Không Đăng ký
238	Tr Cấp Âu Việt			Yếu	
239	Tr Cấp Đại Việt	93,00	87,25	Vững mạnh	
240	Trung tâm Ngoại ngữ Tân Văn	96,00	96,00	Vững mạnh	
241	Tr Cấp Quang Trung	100,00	88,50	Vững mạnh	
242	Tr Cấp Bách Khoa Sài Gòn	96,00	87,25	Vững mạnh	

Tổng hợp dự kiến xếp loại :

- Vững mạnh : 160
- Khá : 14
- Trung bình : 1
- Yếu : 22
- Không xếp loại : 45

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hùng